

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN THÔNG HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/QĐ-TTH

Củ Chi ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thu chi Quý IV/ 2024 của Trường Tiểu học Tân Thông Hội.

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ – CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào kết quả thu chi Quý IV/2024 của Trường Tiểu học Tân Thông Hội;
Xét đề nghị của bộ phận kế toán Trường Tiểu học Tân Thông Hội./.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu thu chi Quý IV/2024 của Trường Tiểu học Tân Thông Hội (theo các biểu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3: Trường Tiểu học Tân Thông Hội, bộ phận kế toán, văn thư và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

-Lưu: VT, KT.



HIỆU TRƯỞNG

Mai Sinh

Củ Chi, ngày 02 tháng 01 năm 2025



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
QUÝ IV/2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường TH Tân Thông Hội công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý IV/2024 như sau:

ĐV tính: đồng					
Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý IV/2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV/2024 nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí (sự nghiệp)	1.568.055.000	312.775.000	19,95%	50,74%
I	Số thu sự nghiệp	1.568.055.000	312.775.000	19,95%	50,74%
1	Dạy buổi 2/ngày	64.935.000	-		
2	Căn tin	73.000.000	36.500.000		
3	Thiết bị, vật dụng bán trú	11.500.000	11.040.000		
4	Tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	126.000.000	50.960.000		
5	Giáo dục Stem	406.080.000	53.080.000		
6	Kỹ năng sống	329.940.000	43.940.000		
7	Anh văn bản ngữ	507.600.000	65.900.000		
8	Anh văn tự chọn	-	-		
9	Anh văn sử dụng phần mềm hỗ trợ	-	25.875.000		
10	Phổ cập bơi	49.000.000	25.480.000		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	1.495.055.000	306.410.833	20,49%	52,22%
I	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.495.055.000	306.410.833	20,49%	52,22%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.495.055.000	306.410.833	20,49%	52,22%
1	Dạy buổi 2/ngày	64.935.000	12.029.580		
2	Căn tin	-	-		
3	Thiết bị, vật dụng bán trú	11.500.000	7.120.000		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý IV/2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV/2024 nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
4	Tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	126.000.000	64.035.950		
5	Giáo dục Stem	406.080.000	68.079.653		
6	Kỹ năng sống	329.940.000	57.638.400		
7	Anh văn bản ngữ	507.600.000	71.726.000		
8	Anh văn tự chọn	-	-		
9	Anh văn sử dụng phần mềm hỗ trợ	-	25.781.250		
10	Phổ cập bơi	49.000.000	-		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	7.773.075.500	3.594.223.167		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.690.016.000	2.107.300.544	57,11%	175,25%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.083.059.500	1.486.922.623	36,42%	91,79%



Thư trưởng đơn vị

MAI SINH